

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2020/HS - ST
Ngày 21 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vì Văn Đồi.
2. Ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn T**, sinh năm 1964; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn Kh (tên gọi khác Lường Văn N1 - đã chết) và bà Lò Thị E (Lường Thị E1); Có vợ là Lèo Thị L và 03 con (lớn sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1991); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/11/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lò Thị Kh, sinh năm 1993. Trú tại: bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 25/6/2020 tổ công tác Công an xã N phối hợp với Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã N phát hiện và bắt quả tang Lương Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo trước ngực ở phía bên phải T đang mặc 01 gói nilon màu hồng và 01 gói nilon màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng ngà, T khai nhận là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 26C1- 032.50 và 01 điện thoại di động.

Ngày 26/6/2020 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định 02 gói nilon chứa chất bột liên kết màu trắng thu giữ của T, kết quả: số chất bột liên kết trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,06 gam, trích hết làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T1; số chất bột liên kết trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,07 gam, trích hết làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T2.

Tại bản kết luận giám định số 1082 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 đều là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là 0,06 gam; Khối lượng gửi giám định ký hiệu T2 là 0,07 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam; Loại Heroine*”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Trưa ngày 25/6/2020, bị cáo T một mình điều khiển xe mô tô đi lên nương ở khu vực Athuộc bản P giáp với bản Q, xã N, trên đường đi T gặp 1 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, T hỏi mua được của người đàn ông này 02 gói Heroine với giá 50.000đ được gói trong 01 túi nilon màu hồng và 01 túi nilon màu trắng. Mua được ma túy T cất vào túi áo ngực đang mặc và tiếp tục lên trên nương để sửa ống nước, xong việc T quay trở về nhà, khi đang trên đường đi về thì phát hiện bắt quả tang và thu giữ ma túy cùng các đồ vật, tài sản như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSSM ngày 11 tháng 9 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lương Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Văn T từ 15 – 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý

vật chứng: tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại cùng các mảnh nilon, phong bì niêm phong vật chứng; trả lại xe mô tô cho người liên quan, trả lại điện thoại di động cho bị cáo. Buộc bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 25/6/2020, bắt quả tang Lường Văn T có hành vi cất giấu 02 gói nilon bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng, T khai là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ là hai gói nilon có chứa chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 1082 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy “..Loại Heroine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam, loại Heroine”.

- Lời khai bị cáo về việc đã sử dụng ma túy từ đầu năm 2005 nên ngày ngày 25/6/2020 có mua 02 gói Heroine, sau khi mua được cất giấu trong người đem về để sử dụng dần, khi đang trên đường trở về thì bị phát hiện bắt quả tang cùng số ma túy.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 25/6/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,13 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã bị kết án một lần về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, thể hiện ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật kém.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có tài sản gì có giá trị vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai tình cờ gặp ở ngoài đường, không quen biết nên CQCSĐT không điều tra mở rộng vụ án là có căn cứ.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng các mảnh nilon và phong bì niêm phong vật

chứng ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô thu giữ khi bắt quả tang bị cáo xác định được là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị Kh cho bị cáo mượn, khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy chị Kh không biết nên cần trả lại cho chị Kh.

Đối với 01 điện thoại di động là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lường Văn T 15 tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày 25/6/2020.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm các a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 0,05 gam Heroine, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở tất cả được đựng trong 01 phong bì màu trắng của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, trên giấy niêm phong có mã số 038824.
 - + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng được đựng trong 01 phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành đã niêm phong, trên giấy niêm phong có mã số 027712.
- Trả lại cho người liên quan: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu trắng, BKS 26C1-032.50.
- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3- Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/9/2020); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

